

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH T**

Bản án số: 25/2024/HS-ST

Ngày 21 - 02 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hoàng Liên.

Ông Trần Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Đoàn Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2024, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - T, tỉnh Ninh T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 223/2023/HS-ST ngày 22 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 03/2024/QĐST-HS, ngày 30/01/2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN QUỐC W; sinh năm 1999, tại Ninh T. Nơi thường trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh T; Nơi ở: Khu phố E, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh T; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Thu S, sinh năm 1967; Anh chị em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2002; bị cáo là con đầu trong gia đình; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 10/11/2021, Nguyễn Quốc W bị Toà án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh T xử phạt 15 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo Bản án số 41/2021/HSST; Bị cáo W đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/9/2022.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 06/9/2023, đến ngày 12/9/2023 chuyển tạm giam hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P - T, tỉnh Ninh T, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Khu phố H, phường Đ,

thành phố P - T, tỉnh Ninh T (Vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Ông Võ Phước H, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Khu phố D, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh T; Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P - T, tỉnh Ninh T trong một vụ án khác (Có mặt).

2. Bà Lê Hải Y, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Khu phố E, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh T (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 18 giờ ngày 06/9/2023, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh N phối hợp với Công an phường P tiến hành kiểm tra phòng trọ số 1 do Nguyễn Quốc W thuê từ tháng 07/2023, thuộc khu N H thuộc khu phố E, phường P, thành phố P - T của chị Lê Hải Y (*sinh năm: 1981, trú tại: khu phố E, phường P, thành phố P - T*) làm chủ, phát hiện trong phòng trọ có Nguyễn Quốc W và Nguyễn Quốc T (*Sinh năm 1996, trú tại: Khu phố H, phường D, thành phố P - T*) là bạn bè ngoài xã hội với Nguyễn Quốc W. Qua kiểm tra, Cơ quan điều tra Công an tỉnh N thu giữ: Trên bức tường ngăn phòng khách và nhà vệ sinh có 01 gói nylon dạng miệng khép dính chứa chất tinh thể trắng (ký hiệu M1); trong góc nhà vệ sinh có 01 vỏ chai nước ngọt Sting trên nắp đậy 02 lỗ; trong nhà vệ sinh có treo 01 túi nylon bên trong có 01 ống hút và 01 nỏ thủy tinh dính chất màu nâu-trắng (ký hiệu M2); 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh, gắn sim Viettel số thuê bao 0987364237, số IMEI 1: 865073042493834, số IMEI 2: 865073042493826 của Nguyễn Quốc W. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Quá trình điều tra Nguyễn Quốc W khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 05/9/2023 W có nhu cầu sử dụng ma túy (đá) nên đã dùng tài khoản Zalo của mình tên “Lê Nguyễn H1”, liên hệ với Võ Phước H (*sinh năm: 1990, trú tại: Khu phố D, phường P, thành phố P T*) có tài khoản Zalo tên “Bất Cần” hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy (đá), đồng thời xin Võ Phước H 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy thì Võ Phước H đồng ý bán và hẹn giao nhận ma túy tại cửa phòng trọ của Nguyễn Quốc W. Sau khi mua được ma túy (đá), Nguyễn Quốc W lấy một ít bỏ vào nỏ thủy tinh để sử dụng, số ma túy (đá) còn lại trong gói nylon Nguyễn Quốc W cất giấu trên bức tường ngăn phòng khách và nhà vệ sinh, mục đích để sử dụng khi có nhu cầu.

Sau khi sử dụng ma túy xong, Nguyễn Quốc W để bộ dụng cụ sử dụng ma túy trên nền nhà phòng trọ và đi ngủ. Đến khoảng 10 giờ ngày 06/9/2023, Nguyễn Quốc T đến phòng trọ của Nguyễn Quốc W chơi, khi vào phòng, Nguyễn Quốc T thấy trên nền nhà, gần chỗ Nguyễn Quốc W ngồi có bộ dụng cụ sử dụng ma túy, trong nỏ thủy tinh có sẵn ma túy (đá), Nguyễn Quốc T hỏi Nguyễn Quốc W “chơi được không” (*có nghĩa là có sử dụng ma túy được không*) thì Nguyễn Quốc W đồng ý, Nguyễn Quốc T dùng quẹt ga có sẵn trong phòng tự đốt nóng ma túy trong

nỏ thủy tinh rồi hút ma túy, sau khi Nguyễn Quốc T sử dụng xong thì Nguyễn Quốc W dùng quạt ga, đốt nóng ma túy trong nỏ thủy tinh rồi hút ma túy, cứ thế xoay vòng, Nguyễn Quốc T và Nguyễn Quốc W cùng sử dụng ma túy (đá) khoảng 30 phút thì nghỉ, Nguyễn Quốc W lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy cất giấu trong nhà vệ sinh rồi cùng với Nguyễn Quốc T nằm nghỉ ở phòng trọ. Đến 18 giờ cùng ngày, lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện, bắt quả tang như đã nêu ở trên. Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra nước tiểu của Nguyễn Quốc W và Nguyễn Quốc T đều dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Ngoài ra, quá trình điều tra Nguyễn Quốc W và Nguyễn Quốc T còn khai nhận khoảng thời gian từ tháng 7/2023 đến tháng 8/2023, Nguyễn Quốc W và Nguyễn Quốc T nhiều lần góp tiền mua ma túy để sử dụng tại phòng trọ của Nguyễn Quốc W, địa điểm và dụng cụ sử dụng ma túy do Nguyễn Quốc W chuẩn bị, sau khi sử dụng ma túy xong Nguyễn Quốc W vứt bỏ dụng cụ sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số: 192/KL-KTHS ngày 09/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh N, kết luận:

Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) và chất màu nâu - trắng (ký hiệu M2) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định lần lượt là: M1: 1,2011 gam, M2: 0,0325 gam.

Bản Cáo trạng số 13/CT-VKSPRTC ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P - T, tỉnh Ninh T truy tố bị cáo Nguyễn Quốc W về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc W phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc W từ 18 (*Mười tám*) đến 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: khoản 1, Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc W từ 30 (*Ba mươi*) đến 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” ;

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Nguyễn Quốc W phải chấp hành hình phạt chung theo quy định.

Đề nghị xử lý vật chứng trong vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Quốc W không tranh luận.

Bị cáo Nguyễn Quốc W nói lời sau cùng:

Bị cáo rất hối hận về việc làm sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P - T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P - T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc W không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người liên quan và người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 10 giờ ngày 06/9/2023, tại phòng trọ số A, thuộc khu phố E, phường P, thành phố P -T do chị Lê Hải Y làm chủ, Nguyễn Quốc W đã sử dụng phòng trọ do mình thuê, chuẩn bị dụng cụ, ma túy loại Methamphetamine để cùng Nguyễn Quốc T sử dụng trái phép chất ma túy. Đồng thời, Nguyễn Quốc W có hành vi tàng trữ trái phép 1,2011 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P - T, tỉnh Ninh T truy tố bị cáo Nguyễn Quốc W về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Methamphetamine là chất được liệt kê tại bảng danh mục các chất ma túy ban hành kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ, bị cấm sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển dưới mọi hình thức. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine) và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Quốc W là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Quốc W có 01 (một) tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (Tái phạm) được quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Quốc W có 01 (một) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo) được quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng:

Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ 01 túi niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định chất ma túy, 01 nỏ thủy tinh theo kết luận giám định số 192/KL-KTHS ngày 09/09/2023 của Phòng K Công an tỉnh N. Bên ngoài có chữ ký và họ tên của Lê Ngọc T1, Nguyễn Nghi A, Trịnh Đình Q, Phan Viết T2 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh N.

+ 01 gói niêm phong bên trong có 01 vỏ chai nước ngọt Sting 330 ml, trên nắp đậy 02 lỗ, 01 ống hút. Bên ngoài gói niêm phong có hình dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố P T, tỉnh Ninh T, chữ ký và họ tên của Hoàng Mạnh Q1, Phan Viết T2, Nguyễn Đức V, Nguyễn Quốc W.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 gói niêm phong bên trong có 01 điện thoại di động OPPO màu xanh, loại cảm ứng, mặt khóa màn hình 120899, bên trong gắn 01 sim số thuê bao 0987364237, số IMEI 1: 865073042493834, số IMEI 2: 865073042493826 bên ngoài có dán giấy niêm phong. Trên giấy niêm phong có hình dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố P – T, tỉnh Ninh T, có chữ ký và họ tên của Trần Quốc V1, Nguyễn Quốc W, Lê Nhất P.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng, ngày 28/12/2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh T).

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Quốc T, Công an thành phố P – T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Quốc T về hành vi nêu trên là có căn cứ.

[7] Đối với Võ Phước H, quá trình điều tra và tại phiên tòa Võ Phước H không thừa nhận đã bán ma túy cho Nguyễn Quốc W, ngoài lời khai của W về việc mua ma túy của Võ Phước H thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề nghị xử lý đối với Võ Phước H là có cơ sở.

[8] Đối với chị Lê Hải Y, không biết việc Nguyễn Quốc W thuê phòng trọ của mình để tổ chức sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý đối với chị Lê Hải Y là có căn cứ.

[9] Đối với những lần Nguyễn Quốc W và Nguyễn Quốc T cùng nhau góp tiền mua ma túy để sử dụng chung. Quá trình điều tra không xác định được cụ thể thời gian, số lần, số tiền góp, công cụ dùng để sử dụng ma túy và loại ma túy các đối tượng sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Quốc W và Nguyễn Quốc T những lần này là có cơ sở.

[10] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P – T tại phiên tòa sơ thẩm về việc định tội, định khung hình phạt, xác định nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề xuất mức án đối với bị cáo Nguyễn Quốc W là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm về xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc W phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;
- Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;
- Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc W phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

3. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc W 22 (*Hai mươi hai*) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và 30 (*Ba mươi*) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

4. Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo Nguyễn Quốc W phải chấp hành hình phạt chung là 04 (*Bốn*) năm 04 (*Bốn*) tháng tù; thời hạn tù được tính từ ngày 06/9/2023.

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 túi niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định chất ma túy, 01 nỏ thủy tinh theo kết luận giám định số 192/KL-KTHS ngày 09/09/2023 của Phòng K Công an tỉnh N. Bên ngoài có chữ ký và họ tên của Lê Ngọc T1,

Nguyễn Nghi A, Trịnh Đình Q, Phan Viết T2 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh N.

+ 01 gói niêm phong bên trong có 01 vỏ chai nước ngọt Sting 330 ml, trên nắp đậy 02 lỗ, 01 ống hút. Bên ngoài gói niêm phong có hình dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố P T, tỉnh Ninh T, chữ ký và họ tên của Hoàng Mạnh Q1, Phan Viết T2, Nguyễn Đức V, Nguyễn Quốc W.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước:

01 gói niêm phong bên trong có 01 điện thoại di động OPPO màu xanh, loại cảm ứng, mặt khóa màn hình 120899, bên trong gắn 01 sim số thuê bao 0987364237, số IMEI 1: 865073042493834, số IMEI 2: 865073042493826 bên ngoài có dán giấy niêm phong. Trên giấy niêm phong có hình dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố P – T, tỉnh Ninh T, có chữ ký và họ tên của Trần Quốc V1, Nguyễn Quốc W, Lê Nhất P.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng, ngày 28/12/2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra thành phố P – Tháp và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – T).

6. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc W phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo Nguyễn Quốc W quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 21/02/2024); Người liên quan, ông Nguyễn Quốc T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh T;
- VKSND tỉnh Ninh T;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh T;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Hồng

